

Hệ Thống phần mềm đặt hàng nhập khẩu

Nhóm 12 - Nguyễn Thành Đạt – 20215028

1. Biểu đồ Use Case:



2. Đặc tả Use Case “Xử lý đơn hàng đến kho”:

| | | | |
|----------------------------------|-------------------------------|---------------------|--|
| Mã Use Case | UC010 | Tên Use Case | Xử lý đơn hàng đến kho |
| Tác nhân | Bộ phận quản lý kho | | |
| Tiền điều kiện | Xem thông tin đơn hàng đã gửi | | |
| Luồng sự kiện chính (Thành công) | # | Thực hiện bởi | Hành động |
| | 1. | Bộ phận quản lý kho | Kiểm tra số lượng hàng đến |
| | 2. | Bộ phận quản lý kho | Kiểm tra chất lượng hàng đến |
| | 3. | Bộ phận quản lý kho | Mở danh sách thông tin các đơn hàng đã gửi |
| | 4. | Hệ thống | Hiển thị danh sách đơn hàng hàng đã gửi |
| | 5. | Bộ phận quản lý kho | Chọn loại đơn hàng chưa kiểm |
| | 6. | Hệ thống | Hiển thị danh sách các đơn hàng chưa kiểm |
| | 7. | Site đặt hàng | Chọn một đơn hàng chưa kiểm |
| | 8. | Hệ thống | Hiển thị thông tin đơn hàng |
| | 9. | Bộ phận quản lý kho | So sánh với đơn hàng thực tế |
| | 10. | Bộ phận quản lý kho | Bấm xác nhận đơn hàng |
| | 11. | Hệ thống | Lưu kết quả đã kiểm đơn hàng |
| | 12. | Hệ thống | Thông báo kết quả xác nhận đơn hàng |
| | 13. | Hệ thống | Hiển thị lại danh sách đơn hàng đã chưa kiểm |

| | | | |
|------------------------|-------|---------------------|---|
| Luồng sự kiện thay thế | # | Thực hiện bởi | Hành động |
| | 6a. | Hệ thống | Nếu không có đơn hàng nào ở trạng thái “chưa kiểm”, sẽ đưa ra thông báo “Hiện tại không còn đơn hàng chưa kiểm” |
| | 9a. | Bộ phận quản lý kho | Tích vào ô “đủ” nếu đơn hàng tới kho giống với trên hệ thống |
| | 9b. | Bộ phận quản lý kho | Bỏ qua ô “đủ” và điền vào ô “ghi chú” nếu đơn hàng tới kho khác với trên hệ thống |
| Hậu điều kiện | Không | | |

- Luồng hoạt động của Use Case:

